

Số: 01 /TB-HĐQT

Thừa Thiên Huế, ngày 04 tháng 3 năm 2017

**THÔNG BÁO
MỜI HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017**

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đường sắt Bình Trị Thiên trân trọng kính mời quý Cổ đông đến tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2017, như sau:

1. Thời gian: 7h00 ngày 30/03/2017

2. Địa điểm : Số 18 Bảo Quốc, phường Phường Đúc, TP. Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

3. Điều kiện tham dự họp

- Tất cả các cổ đông hiện đang sở hữu cổ phần của Công ty có tên trong danh sách được Trung tâm lưu ký chứng khoán chốt ngày 28/02/2017;

- Cổ đông không trực tiếp tham dự phiên họp ĐHĐCĐ có thể ủy quyền cho người khác tham dự họp. Việc ủy quyền phải được lập thành văn bản (theo mẫu gửi kèm).

4. Nội dung phiên họp ĐHĐCĐ:

- Thông qua Báo cáo của Giám đốc công ty về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 và định hướng sản xuất kinh doanh năm 2017;

- Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị công ty về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2016 và định hướng Hoạt động năm 2017;

- Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty về kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2016 và định hướng Hoạt động năm 2017;

- Thông qua Báo cáo tài chính tổng hợp đã được kiểm toán năm 2016 và phân phối lợi nhuận, trả cổ tức năm 2016;

- Thông qua sửa đổi, bổ sung một số Điều của Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty;

- Thông qua tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2016 và kế hoạch tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2017;

- Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017 .

- Một số nội dung khác thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ...

5. Đăng ký tham dự, góp ý nội dung phiên họp.

Quý cổ đông vui lòng gửi: Đăng ký tham dự hoặc giấy ủy quyền; Ý kiến đóng góp nội dung của phiên họp ĐHĐCĐ theo mẫu đính kèm trước 16h ngày 27/03/2017 tới Phòng TC-HC Công ty, số 18 Bảo Quốc, phường Phường Đúc, TP Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Điện thoại 0543.836215, Fax: 0543.833063.

6. Tài liệu phiên họp ĐHĐCĐ

Toàn bộ tài liệu phiên họp được đăng trên trang điện tử Công ty: <http://duongsatbtt.vn>

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- UBCK Nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội;
- Trang Thông tin điện tử công ty;
- Lưu VT, TC-HC.



Ghi chú: Khi đến tham dự phiên họp ĐHĐCĐ. Quý Cổ đông hoặc người được ủy quyền vui lòng xuất trình các giấy tờ sau: Thông báo mời họp, chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu (bản chính) hoặc bản sao Giấy CNĐKKD và giấy ủy quyền hợp lệ tham dự họp (nếu là người được ủy quyền) để kiểm tra tư cách cổ đông và nhận Thẻ biểu quyết tại Ban kiểm tra tư cách cổ đông.

DANH MỤC TÀI LIỆU

Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 Công ty Cổ phần đường sắt Bình Trị Thiên

1. Thể lệ biểu quyết.
2. Quy chế tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.
3. Báo cáo của Giám đốc về kết quả hoạt động SXKD năm 2016 và kế hoạch SXKD năm 2017.
4. Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2016 và kế hoạch hoạt động năm 2017.
5. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động giám sát năm 2016 và kế hoạch hoạt động năm 2017.
6. Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán (báo cáo tóm tắt).
7. Tờ trình thông qua kết quả Sản xuất kinh doanh 2016 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017.
8. Tờ trình thông qua tiền lương, thù lao thực hiện năm 2016 và kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2017 của Người quản lý công ty .
9. Tờ trình thông qua việc phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2016 và kế hoạch phân phối lợi nhuận 2017.
10. Tờ trình thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của năm 2017.
11. Tờ trình thông qua sửa đổi, bổ sung một số Điều của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.
12. Dự thảo Nghị quyết phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

THẺ LỆ BIỂU QUYẾT

Tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017

Công ty Cổ phần đường sắt Bình Trị Thiên

1. Các quy định chung

- Việc biểu quyết tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 phải tuân thủ theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và Thẻ lệ biểu quyết này;

- Nguyên tắc biểu quyết: công khai, trực tiếp.

2. Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết

Mỗi cổ đông, đại diện cổ đông theo ủy quyền đến dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông sẽ được phát một "Thẻ biểu quyết" và một "Phiếu biểu quyết" có ghi mã số của cổ đông/đại diện cổ đông theo ủy quyền và tổng số cổ phần Cổ đông sở hữu và/hoặc đại diện, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng.

2.1. Biểu quyết bằng cách giơ "Thẻ biểu quyết" khi Đoàn Chủ tọa đề nghị biểu quyết thông qua các vấn đề sau:

- Nguyên tắc và thẻ lệ biểu quyết;
- Bầu Đoàn Chủ tọa, Ban Kiểm phiếu;
- Chương trình Đại hội;
- Quy chế tổ chức Đại hội;
- Biên bản, Nghị quyết Đại hội.

2.2. Biểu quyết bằng "Phiếu biểu quyết" khi Đoàn chủ tọa đề nghị biểu quyết thông qua các vấn đề sau:

- Thông qua Báo cáo của Giám đốc công ty về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 và định hướng sản xuất kinh doanh năm 2017;
- Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị công ty về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2016 và định hướng Hoạt động năm 2017;
- Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty về kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2016 và định hướng Hoạt động năm 2017;
- Thông qua Báo cáo tài chính tổng hợp đã được kiểm toán năm 2016 và phân phối lợi nhuận, trả cổ tức năm 2016;



- Thông qua tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2016 và kế hoạch tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2017;

- Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017

3. Trình tự biểu quyết:

- Mỗi cổ đông/đại diện cổ đông theo ủy quyền có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện.

- Khi được phát Thẻ biểu quyết/ Phiếu biểu quyết, cổ đông/đại diện cổ đông theo ủy quyền phải kiểm tra lại tổng số cổ phần của phiếu được phát. Nếu tổng số cổ phần ghi trên phiếu được phát không đúng với tổng số cổ phần của Cổ đông/đại diện cổ đông theo ủy quyền đó sở hữu/đại diện thì Cổ đông/đại diện cổ đông theo ủy quyền phải thông báo ngay cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông tại thời điểm nhận thẻ.

- Tùy theo thực tế, Chủ tọa Đại hội sẽ lựa chọn cách thức đếm thẻ biểu quyết tán thành, không tán thành, không có ý kiến để thực hiện việc kiểm phiếu biểu quyết được thuận lợi. Kết quả biểu quyết được Chủ tọa thông báo công khai ngay tại phiên họp. Việc tổng hợp kết quả biểu quyết do Ban kiểm phiếu thực hiện.

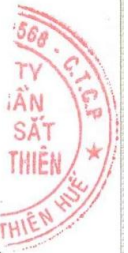
- Kết quả biểu quyết “tán thành”, “không tán thành”, “không có ý kiến” là tổng số cổ phần sở hữu được cộng từ các thẻ biểu quyết tương ứng.

4. Các quy định khác

- Trường hợp cổ đông rời phiên họp trước khi kết thúc phiên họp mà không thông báo với Ban tổ chức thì cổ đông đó coi như đã đồng ý với tất cả những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội.

- Mọi cổ đông đều có quyền chất vấn trước phiên họp về các vấn đề có liên quan đến nội dung biểu quyết. Mọi khiếu nại về kết quả biểu quyết chỉ được xem xét ngay tại phiên họp. Chủ tọa sẽ giải quyết những khiếu nại về kết quả biểu quyết và được ghi vào Biên bản phiên họp.

- Thẻ lệ biểu quyết này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và chỉ được áp dụng tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần đường sắt Bình Trị Thiên.



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 3300289568 - C.T.C.P.
CÔNG TY
CỔ PHẦN
ĐƯỜNG SẮT
BÌNH TRỊ THIÊN
TỈNH THỪA THIÊN HUỆ

Võ Dũng

Số: 01 /QC-ĐHĐCĐ

Thừa Thiên Huế, ngày 24 tháng 02 năm 2017

QUY CHẾ
TỔ CHỨC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT BÌNH TRỊ THIÊN

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 ;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần đường sắt Bình Trị Thiên;

Hội đồng quản trị xây dựng và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 Công ty cổ phần đường sắt Bình Trị Thiên như sau:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 (sau đây gọi là "phiên họp") Công ty cổ phần đường sắt Bình Trị Thiên.
2. Quy chế này quy định quyền và nghĩa vụ của cổ đông, đại diện cổ đông, và các bên tham gia Phiên họp, điều kiện, thể thức tiến hành Phiên họp và biểu quyết thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông.
3. Cổ đông, đại diện cổ đông, và các bên tham gia Phiên họp có trách nhiệm thực hiện theo quy định tại Quy chế này.

Điều 2. Mục tiêu

1. Đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch.
2. Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức Phiên họp được thực hiện thành công và tuân thủ các quy định của pháp luật.

Chương II

ĐIỀU KIỆN THAM DỰ, QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG, NGƯỜI THAM DỰ HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Điều 3. Điều kiện tham dự Phiên họp

Cổ đông là đại diện pháp nhân, thể nhân sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty vào ngày chốt danh sách cổ đông hoặc người được ủy quyền tham dự họp lệ được quyền tham gia Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

Điều 4. Quyền của cổ đông khi tham dự Phiên họp

1. Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông;
2. Cổ đông được uỷ quyền bằng văn bản cho người đại diện thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Phiên họp Đại hội đồng cổ đông;



3. Ban tổ chức sẽ thông báo công khai toàn bộ nội dung chương trình Phiên họp. Tất cả cổ đông đủ điều kiện được tham gia ý kiến trực tiếp hoặc thông qua đại diện ủy quyền của mình. Tất cả các ý kiến tham gia đều được thảo luận tại Phiên họp Đại hội đồng cổ đông;

4. Tại Phiên họp Đại hội đồng cổ đông, mỗi cổ đông, đại diện cổ đông khi tới tham dự phải mang theo Thư mời họp, Giấy tờ tùy thân (CMND hoặc hộ chiếu..) và Giấy ủy quyền (đối với trường hợp được ủy quyền) cho Ban Kiểm tra tư cách cổ đông và được nhận một Thẻ biểu quyết, một tờ Phiếu biểu quyết (ghi mã đại biểu tham dự và số cổ phần có quyền biểu quyết của mình). Giá trị biểu quyết của Thẻ/Phiếu mà cổ đông, đại diện cổ đông đó nắm giữ tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Phiên họp trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các đại biểu có mặt tại Phiên họp;

5. Các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới dự Phiên họp sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua từng phần bằng biểu quyết;

6. Các cổ đông có quyền đưa ra ý kiến của mình về các nội dung của Phiên họp tại phần thảo luận bằng cách giơ tay phát biểu hoặc ghi câu hỏi ra giấy;

7. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Phiên họp, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Phiên họp để cổ đông đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

Điều 5. Nghĩa vụ của cổ đông khi tham dự Phiên họp

1. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền đến dự Phiên họp mang theo các giấy tờ sau:

- a. Thư mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017;
- b. Giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu còn hiệu lực;
- c. Giấy ủy quyền theo mẫu gửi kèm thư mời họp (trường hợp được ủy quyền tham dự Phiên họp: Trường hợp Cổ đông là cá nhân thì văn bản ủy quyền phải được ký bởi Cổ đông đó; Trường hợp Cổ đông là pháp nhân/tổ chức thì văn bản ủy quyền phải được đóng dấu và ký bởi đại diện theo pháp luật của pháp nhân/tổ chức đó).

d. Cổ đông chỉ được chính thức tham dự và biểu quyết tại Phiên họp sau khi đã thực hiện các thủ tục đăng ký và chứng minh tư cách cổ đông hoặc/và đại diện ủy quyền của mình là hợp lệ với Ban kiểm tra tư cách cổ đông.

2. Người được ủy quyền tham dự Phiên họp không được ủy quyền lại cho người thứ ba.

3. Trong thời gian diễn ra Phiên họp, Cổ đông/ đại diện của cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn, điều khiển của chủ tọa, tôn trọng kết quả làm việc của Phiên họp, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

4. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự Phiên họp phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế này, nếu vi phạm thì tùy theo mức độ cụ thể Chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo quy định tại Điều 142 Luật Doanh nghiệp hiện hành.

5. Trường hợp cổ đông rời cuộc họp trước khi biểu quyết mà không thông báo với Ban kiểm phiếu thì cổ đông đó coi như đã đồng ý với tất cả những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Phiên họp.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Phiên họp

1. Chủ tọa Phiên họp có các quyền và trách nhiệm sau:

3002
CÔNG
CỔ P
LƯƠN
NH T
THƯ

a. Chủ trì, điều khiển Phiên họp; Chủ tọa tiến hành các công việc cần thiết để điều khiển Phiên họp một cách hợp lệ, có trật tự và đảm bảo Phiên họp phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự;

b. Quyết định của Chủ tọa Phiên họp về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Phiên họp sẽ mang tính phán quyết cao nhất;

c. Hướng dẫn cổ đông thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình của Phiên họp;

d. Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để cổ đông biểu quyết;

e. Trả lời hoặc chỉ định thành viên Ban chủ tọa trả lời những vấn đề do cổ đông yêu cầu;

f. Bất cứ lúc nào Chủ tọa có quyền trì hoãn Phiên họp đến một thời điểm khác tại một địa điểm khác (phù hợp với Luật Doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ Công ty cổ phần đường sắt Bình Trị Thiên khi Điều lệ này đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua) mà không cần lấy ý kiến của cổ đông nếu nhận thấy rằng:

- Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp; hoặc

- Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Phiên họp được tiến hành một cách hợp lệ;

2. Chủ tọa Phiên họp có quyền:

- Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;

- Thực hiện các biện pháp nhằm duy trì trật tự cuộc họp, trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến hành cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi Phiên họp.

Điều 7. Ban thư ký Phiên họp

1. Ban thư ký Phiên họp gồm 02 thành viên do chủ tọa cử để giúp việc ghi chép diễn biến của phiên họp. Ban thư ký chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.

2. Ban thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo sự phân công của Chủ tọa, có nhiệm vụ:

a. Ghi chép, phản ánh trung thực, chính xác, đầy đủ các nội dung biên bản đối với diễn biến của Phiên họp, dự thảo các văn kiện, kết luận và thông báo của Chủ tọa gửi đến các cổ đông khi có yêu cầu; trình bày trước Phiên họp về Biên bản họp và dự thảo Nghị quyết của Phiên họp;

b. Tiếp nhận Phiếu đăng ký phát biểu, ý kiến khiếu nại (nếu có) của cổ đông.

Điều 8. Ban kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Phiên họp do Hội đồng quản trị công ty thành lập, gồm 01 Trưởng ban và các thành viên, có chức năng và nhiệm vụ sau:

a. Kiểm tra tư cách dự họp của cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông dựa trên các tài liệu mà họ xuất trình: Kiểm tra Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu, Thư mời họp, Giấy ủy quyền và các tài liệu kèm theo (nếu có);

b. Phát cho cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông Thẻ biểu quyết và các tài liệu của Phiên họp;

6956
G TY
H AN
G SA
RI THI
THIE

c. Tổng hợp kết quả kiểm tra và báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Phiên họp.

2. Trường hợp người đến dự họp không có đầy đủ tư cách tham dự Phiên họp thì Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền từ chối quyền dự họp của người đó, từ chối cấp thẻ biểu quyết và phát tài liệu của Phiên họp.

Điều 9. Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua theo đề nghị của Chủ tọa, gồm 01 Trưởng ban và các thành viên.

2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a. Hướng dẫn cổ đông tham dự Phiên họp cách sử dụng thẻ biểu quyết; thực hiện việc đếm số biểu quyết theo từng loại: Tán thành, không tán thành, không có ý kiến ngay sau khi cổ đông biểu quyết;

b. Ghi nhận kết quả biểu quyết của các cổ đông và đại diện cổ đông đối với các vấn đề được lấy ý kiến thông qua tại Phiên họp;

c. Tổng hợp và báo cáo Chủ tọa kết quả biểu quyết các vấn đề của Phiên họp;

d. Bàn giao lại Biên bản kiểm phiếu và toàn bộ phiếu cho thư ký Phiên họp;

e. Cùng Chủ tọa Phiên họp xem xét và giải quyết khiếu nại, tố cáo về kết quả biểu quyết (nếu có) và báo cáo để Phiên họp đồng cổ đông quyết định;

f. Thực hiện các nhiệm vụ được giao khác.

Chương III

TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH PHIÊN HỌP

Điều 10. Điều kiện tiến hành Phiên họp

1. Cuộc họp Phiên họp đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để triệu tập Phiên họp. Ban kiểm tra tư cách cổ đông thông báo số lượng cổ đông tham dự, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết mà các cổ đông đại diện và tỷ lệ tham dự để Phiên họp có thể tiến hành theo quy định.

2. Phiên họp dự kiến diễn ra trong 1/2 ngày theo Chương trình Phiên họp được Ban tổ chức chuẩn bị và thông qua tại Phiên họp.

3. Phiên họp sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình Phiên họp.

Điều 11. Chương trình, nội dung làm việc

1. Chương trình, nội dung của phiên họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngay trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ thời gian đối với các nội dung trong chương trình họp.

2. Trường hợp có sự thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo Thông báo mời họp cho cổ đông, các thay đổi phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Điều 12. Thảo luận và chất vấn tại Phiên họp

1. Căn cứ vào số lượng cổ đông tham dự và thời lượng cho phép của Phiên họp, chủ tọa Phiên họp có thể lựa chọn phương pháp điều khiển cuộc họp. Cổ đông tham dự Phiên họp phát biểu ý kiến thảo luận, chất vấn bằng cách giơ tay đề nghị phát biểu và được sự đồng ý của Chủ tọa Phiên họp hoặc điền vào phiếu câu hỏi gửi cho Ban chủ tọa. Trong cùng

một thời điểm chỉ có một cổ đông được quyền phát biểu. Trường hợp nhiều cổ đông có ý kiến cùng lúc thì Chủ tọa sẽ mời tuân tự từng cổ đông trình bày ý kiến của mình.

2. Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với chương trình Phiên họp đã được thông qua. Nội dung đề xuất của cổ đông không được vi phạm pháp luật, liên quan đến vấn đề cá nhân hoặc vượt quá quyền hạn của Doanh nghiệp.

3. Phiên họp thống nhất tổng thời lượng phát biểu của một cổ đông tối đa không quá 05 phút/lần. Nếu quá thời lượng này, Chủ tọa Phiên họp có thể yêu cầu cổ đông lập các câu hỏi, kiến nghị thành văn bản, Ban thư ký Phiên họp phải ghi nhận và Hội đồng quản trị trong phạm vi thẩm quyền của mình sẽ trả lời bằng văn bản cho cổ đông trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ thời điểm nhận được kiến nghị của cổ đông.

Điều 13. Thông qua các quyết định tại Phiên họp

Các nghị quyết của phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp tán thành.

Điều 14. Biên bản Phiên họp, dự thảo Nghị quyết Phiên họp

1. Biên bản Phiên họp: Tất cả các nội dung tại Phiên họp phải được Ban thư ký ghi vào biên bản. Biên bản phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Phiên họp.

2. Căn cứ biên bản Phiên họp, Thư ký Phiên họp sẽ tổng hợp số liệu và đưa vào dự thảo Nghị quyết Phiên họp. Dự thảo Nghị quyết Phiên họp được đọc và thông qua trước khi bế mạc Phiên họp.

3. Biên bản, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, toàn văn Nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo Thông báo mời họp được lưu giữ tại Công ty theo quy định.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN KHÁC

Điều 15. Trật tự Phiên họp

- Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền tham dự Phiên họp Đại hội đồng cổ đông phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Phiên họp hướng dẫn, tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban tổ chức Phiên họp.

- Cổ đông có nhu cầu sao chép tài liệu, ghi âm phải đăng ký với Chủ tọa và hoàn toàn chịu trách nhiệm trong trường hợp có những thông tin sai lệch với nội dung Phiên họp.

- Giữ trật tự Phiên họp, không sử dụng điện thoại di động trong quá trình họp. Tất cả các máy điện thoại khi mang vào cuộc họp phải tắt máy hoặc để ở chế độ rung.

- Chấp hành quy chế tổ chức Phiên họp và sự điều khiển của Chủ tọa.

Điều 16. Trường hợp tiến hành Phiên họp không thành

1. Trường hợp Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 Công ty cổ phần đường sắt Bình trị Thiên không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 10 Quy chế này thì việc triệu tập họp lần thứ hai phải được thực hiện trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày cuộc họp lần thứ nhất dự định khai mạc. Phiên họp lần thứ hai được tiến hành khi có số thành viên tham dự là các cổ đông và các đại diện theo ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.



2. Trường hợp phiên họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Khoản 1 Điều này thì được triệu tập lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày cuộc họp lần thứ hai dự định khai mạc. Trong trường hợp này, Phiên họp được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện theo ủy quyền tham dự và được coi hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà Phiên họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất có quyền phê chuẩn.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 17. Hiệu lực thi hành, tổ chức thực hiện

1. Quy chế này gồm 05 chương, 17 Điều có hiệu lực thi hành khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
2. Chủ tọa Phiên họp có trách nhiệm điều hành Phiên họp theo Quy chế này.
3. Cổ đông và những người tham dự Phiên họp có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



[Handwritten signature]
Võ Dũng

BÁO CÁO
CỦA BAN GIÁM ĐỐC
Tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần đường sắt Bình Trị Thiên;

Ban Giám đốc Công ty cổ phần đường sắt Bình Trị Thiên báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2016 và nhiệm vụ trọng tâm năm 2017 như sau:

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016:

1. Đặc điểm tình hình:

Năm 2016, Công ty chính thức đi vào hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần, hình thức pháp lý, cơ cấu tổ chức, công tác quản lý điều hành và mục tiêu sản xuất kinh doanh có nhiều thay đổi. Phạm vi hoạt động được mở rộng trong khi điều kiện, phương thức hoạt động và cơ chế quản lý của Công ty ở giai đoạn đầu cần có thời gian để thích ứng, hoàn thiện trong bối cảnh vừa phải tổ chức thực hiện nhiệm vụ đặt hàng quản lý, bảo dưỡng thường xuyên KCHT đường sắt, vừa tích cực tìm kiếm thêm việc làm ngoài sản xuất chính, trong khi lực lượng lao động giảm nhiều sau cổ phần hóa.

Khó khăn và nhiều thách thức là vậy, song với sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Hội đồng quản trị, sự phối hợp và giúp đỡ của các cấp chính quyền địa phương và sự quyết tâm của toàn bộ hệ thống chính trị cùng tinh thần đoàn kết, nỗ lực của toàn thể cán bộ công nhân viên đã giúp Công ty vượt qua mọi khó khăn thách thức, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016:

2.1. Khối lượng, sản lượng chính đã thực hiện:

Hoàn thành 100% khối lượng bảo dưỡng thường xuyên định kỳ theo hợp đồng đặt hàng của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam, đạt 126,034 tỷ đồng với các sản phẩm chính gồm:

+ Duy tu đường chính:	169,157 km
+ Duy tu đường ga:	21,253 km
+ Duy tu ghi:	97 bộ
+ Duy tu cầu:	4.885,6 m

+ Duy tu công:	5.464,5 m
+ Duy tu hầm:	1.015,0 m
+ Duy tu nhà ga, kho ga:	11.356,4 m ²
+ Duy tu ke ga, bãi hàng:	53.723,0 m ²
+ Điểm gác chắn đường ngang:	42,0 điểm

2.2. Hoạt động sản xuất kinh doanh khác :

Cùng với việc hoàn thành khối lượng bảo dưỡng thường xuyên KCHT đường sắt, trong năm 2016 Công ty đã chủ động làm việc với các đơn vị và hoàn thành khối lượng lớn hồ sơ thanh quyết toán các công trình còn tồn đọng năm 2015 như: hoàn thành hồ sơ thanh toán khối lượng hoàn thành công trình thi công Đường ngang tạm Km 666+638 và Góc đường ngang tạm Km 666+638 với Công ty Trùng Phương; công trình thi công Đường 1, Ghi N3, N2 ga Cầu Hai với Công ty CP ĐTXD 120; công trình thi công Đường ngang tạm Km 730+865 với Công ty Nam Tân, công trình thi công Đường ngang Km 652+292 và Góc đường ngang tạm Km 652+292 với Công ty Đức Lương.

Công ty đã ký hợp đồng và triển khai thi công các công trình sửa chữa định kỳ <500 triệu: Lắp đặt động cơ điện dàn chắn 10 đường ngang, sửa chữa Cống Km 612+995, triển khai thi công Đường ngang La Sơn Km 711+663 đạt chất lượng và đúng tiến độ. Tích cực mở rộng quan hệ với các đơn vị trong và ngoài ngành để tìm kiếm thêm việc làm và ký hợp đồng thi công các công trình đường nhánh thạch cao Đông Hà; gác đường ngang Dệt Thủy Dương; lát tấm đan các đường dân sinh khu vực Tih Quảng Trị ; Thi công đường ray, dự án đường sắt đô thị Hà Nội, tuyến Cát Linh-Hà Đông... với sản lượng hơn 11,824 tỷ đồng, góp phần tăng doanh thu, lợi nhuận và nâng cao thu nhập cho người lao động.

2.3. Bảng tổng hợp các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2016 được ĐHCĐ giao	Thực hiện năm 2016	Tỷ lệ HT so với k.hoạch năm 2016
1	Sản lượng	Tr.đ	119.630,44	137.859,38	115,23%
2	Doanh thu	Tr.đ	108.754,95	125.431,72	115,29%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	2.312,50	2.380,59	102,94%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	1.850,00	1.901,60	102,79%
5	Thu nhập bình quân/người/tháng	Tr.đ	6,800	6,890	101,3%
6	Tỷ lệ trả cổ tức	%	7%	7%	100%
7	Lao động cuối kỳ	Người	628	594	94,6%

2.4. những mặt công tác chính đạt được trong năm 2016

Triển khai và thực hiện tốt các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị theo đúng chức năng, nhiệm vụ đã được quy định. Đảm bảo ổn định tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, hoàn thành vượt chỉ tiêu kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị giao.

Trong năm 2016, đã trình và được Hội đồng quản trị bổ nhiệm thêm 01 Phó Giám đốc phụ trách công tác kỹ thuật, góp phần kiện toàn và hoàn thiện bộ máy quản lý điều hành của Ban Giám đốc.

Tổ chức thực hiện việc xây dựng phương án giá và thực hiện Hợp đồng đặt hàng quản lý, bảo dưỡng thường xuyên KCHTĐS năm 2016, xây dựng và triển khai tác nghiệp kỹ thuật từng quý chủ động, phù hợp với yêu cầu sản xuất và nguồn kinh phí được phê duyệt.

Quan tâm tìm kiếm việc làm ngoài sản xuất chính. Cùng với việc tổ chức thực hiện các công trình, công việc đảm bảo tiến độ hợp đồng, đã tích cực chỉ đạo và làm việc với các đơn vị ngoài để hoàn thiện hồ sơ thanh quyết toán các công trình nhằm thu hồi vốn và giải quyết chế độ cho người lao động kịp thời.

Đảm bảo an toàn chạy tàu tuyệt đối, không để xảy ra tai nạn do chủ quan gây ra. Các công trình được chỉ đạo thi công đúng khối lượng, đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng và an toàn. Chế độ kiểm tra, nghiệm thu, phúc tra được thực hiện đúng quy định, công tác kiểm tra tuần gác được tăng cường cả ngày lẫn đêm.

Chất lượng cầu đường được giữ vững, các chỉ tiêu về quản lý nội nghiệp, bảo quản cầu đường, sửa chữa xấu, sửa chữa chống xóc lắc nhằm đảm bảo an toàn chạy tàu đều đạt chỉ tiêu đề ra. Giữ vững tốc độ, tải trọng chạy tàu theo công lệnh 01-CD-2016 của Tổng công ty ĐSVN.

Quản lý và sử dụng vốn hiệu quả, chấp hành nghiêm chỉnh, đúng quy định việc thực hiện các nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước. Trong năm 2016, các đoàn thanh tra sử dụng vốn SNKT, các đoàn kiểm toán độc lập, đoàn kiểm tra thuế đã làm việc và không có sai sót xảy ra.

Chỉ đạo quyết liệt về tăng cường công tác đảm bảo an toàn, chủ động ban hành các chương trình, kế hoạch, giải pháp để hạn chế những nguy cơ tiềm ẩn về an toàn; triển khai thực hiện tốt công tác phòng chống bão lũ, xử lý kịp thời các sự cố, trở ngại xảy ra trên tuyến.

Thực hiện đúng quy định của nhà nước về công tác đấu thầu mua sắm hàng hóa (tổ chức đấu thầu mua sắm 192 thanh ray P50 dài 25m, 01 máy xúc đào mini và 02 máy chèn đường cầm tay). Chủ động lập hồ sơ dự thầu và thực hiện đấu thầu thành công công trình Đường ngang Km 718+200 với giá trị trúng thầu hơn 6,1 tỷ đồng.

Công tác quản lý, bảo dưỡng máy móc, thiết bị, phương tiện được thực hiện tốt. Các loại vật tư phục vụ sản xuất được mua sắm thực hiện đúng quy định của Nhà nước, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, giá cả theo giá cạnh tranh của thị trường và được tổ chức kiểm nghiệm, nghiệm thu chặt chẽ.

695
IG 1
PH
IG 3
RIT
A TV

Thường xuyên quan tâm đến chế độ, chính sách cho người lao động, thanh toán kịp thời các khoản tiền lương, bảo hiểm, chế độ ốm đau. Chi trả đầy đủ tiền nghỉ chế độ cho lao động dôi dư nghỉ hưởng chế độ BHXH khi chuyển đổi công ty sang mô hình cổ phần hóa...

Công tác thực hiện quy chế phối hợp giữa Bộ GTVT với UBND các địa phương có đường sắt đi qua được thực hiện nghiêm túc, thường xuyên phối hợp với Ban ATGT, Sở GTVT, Công an 02 tỉnh Quảng Trị, Thừa Thiên Huế và Đội thanh tra đường sắt số 7 tiến hành kiểm tra, rà soát tại các điểm giao cắt đường bộ và đường sắt để kịp thời phát hiện những nguy cơ tiềm ẩn, đề ra những biện pháp nhằm bảo đảm an toàn giao thông.

Về phối hợp điều hành: Phối hợp chặt chẽ giữa chuyên môn và Công đoàn, Đoàn Thanh niên để triển khai các chương trình phối hợp đã đề ra từ đầu năm như: quan tâm đến chế độ chính sách, quyền lợi người lao động, phong trào CNVC, phong trào thi đua lao động sản xuất, văn hóa thể dục thể thao tạo ra khí thế thi đua, mang lại tinh thần phấn khởi và tăng cường xây dựng khối đoàn kết thống nhất trong toàn Công ty.

3. Đánh giá tình hình tài chính

Chỉ tiêu	08/01/2016	31/12/2016	Tỷ lệ %
(1)	(2)	(3)	(3) / (2)*100%
1. TÀI SẢN			
a. Tài sản ngắn hạn	39.663.745.377	46.405.386.364	117,00%
b. Tài sản dài hạn	25.524.009.627	13.253.610.918	51,93%
Tổng tài sản	65.187.755.004	59.658.997.282	91,52%
2. NGUỒN VỐN			
a. Nợ phải trả	51.637.875.387	39.257.396.572	76,02%
- Nợ ngắn hạn	51.637.875.387	39.257.396.572	76,02%
- Nợ dài hạn			
b. Vốn chủ sở hữu	13.549.879.617	20.401.600.710	150,57%
Tổng nguồn vốn	65.187.755.004	59.658.997.282	91,52%

a) Tình hình tài sản

- Tài sản ngắn hạn cuối năm 2016 tăng mạnh so với đầu năm 2016 là do tăng hàng tồn kho (tăng chi phí sản xuất kinh doanh dở dang gần 11 tỷ, giảm vật nguyên vật liệu gần 4 tỷ).

- Tài sản dài hạn năm 2016 giảm so với năm 2015 là do giảm tài sản dở dang dài hạn (hơn 9 tỷ) và giảm các khoản phải thu dài hạn (hơn 1 tỷ).

- Công ty không có các khoản nợ phải thu xấu, tài sản xấu ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh.

b) Tình hình nợ phải trả

- Nợ phải trả ngắn hạn cuối năm 2016 giảm mạnh so với đầu năm 2016 là do

khoản phải trả cho người bán giảm mạnh (gần 6 tỷ đồng) và các khoản phải trả ngắn hạn khác giảm (gần 5 tỷ).

- Công ty không có các khoản vay, tài sản bằng ngoại tệ nên việc biến động về giá hối đoái không ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh của công ty.

- Công ty thanh toán các khoản nợ đến hạn đầy đủ, đúng hạn nên không có các khoản nợ phải trả xấu.

4. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.

- Ban Lãnh đạo đã tiếp tục tiến hành rà soát, kiện toàn bộ máy tổ chức quản lý tại các phòng ban, đơn vị trực thuộc cho phù hợp với tình hình thực tế đồng thời tinh giảm bộ máy quản lý và lao động tại các đơn vị trực thuộc;

- Quản lý nguồn nhân lực hợp lý, luân chuyển và phân công nhiệm vụ cho cán bộ theo đúng năng lực và kinh nghiệm.

- Không ngừng tăng cường công tác quản lý vốn tại doanh nghiệp;

- Chú trọng và duy trì tốt công tác lập kế hoạch tài chính ngắn, trung và dài hạn để đảm bảo nhu cầu vốn cho mọi hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Kiểm tra định kỳ, đột xuất đảm bảo hoạt động sản xuất và thanh quyết toán các công trình đúng trình tự thủ tục và các quy định của pháp luật.

- Tăng cường công tác quản trị rủi ro tài chính và thực hành tiết kiệm trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, nhằm giảm tối đa các chi phí tăng lợi nhuận cho Công ty.

5. Một số tồn tại, hạn chế:

Tình hình theo dõi, nắm bắt trạng thái cầu đường của của các phòng nghiệp vụ và các Đội QLĐS chưa được sâu sát, số liệu còn thiếu, có khi chưa chính xác.

Trật tự an toàn giao thông dọc tuyến, đặc biệt các điểm giao cắt đường bộ và đường sắt có nguy cơ tiềm ẩn đe dọa an toàn chạy tàu cao.

Vẫn còn có trường hợp công nhân vi phạm quy trình quy phạm.

Công tác thanh toán, thu hồi nợ một số công trình còn chậm.

Công tác tuyển dụng, bồi dưỡng nghiệp vụ cho lực lượng lao động trẻ còn hạn chế.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2017:

1. Thực hiện kế hoạch SXKD theo Nghị quyết Hội đồng quản trị năm 2017:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2016	KH 2017 HĐQT giao	Tỷ lệ KH 2017/TH năm 2016
1	Vốn điều lệ	Tr.đ	18,500	18,500	100%
2	Sản lượng	Tr.đ	137.859,38	142.174,38	103,13%
3	Doanh thu	Tr.đ	125.431,72	129.358,25	103,13%

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2016	KH 2017 HĐQT giao	Tỷ lệ KH 2017/TH năm 2016
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	2.380,59	2.571,04	108%
5	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	1.901,60	2.056,83	108%
6	Tỷ suất LN sau thuế/ Vốn CSH BQ	%	10,28	11,12	108%
7	Lợi nhuận chia cổ tức	Tr.đ	1.295,00	1.387,5	107,14%
8	Tỷ lệ trả cổ tức	%	7%	7,5%	107,14%
9	Thu nhập bình quân/người/tháng	1000đ	6.890	7.500	108%

2. Nhiệm vụ trọng tâm:

Giữ vững chất lượng cầu đường trên toàn tuyến, bảo đảm chạy tàu an toàn, êm thuận theo đúng Công lệnh tốc độ và tải trọng. Phấn đấu không có tai nạn, sự cố chạy tàu, tai nạn lao động do chủ quan gây ra, giảm thiểu tai nạn khi tham gia giao thông.

Hoàn thành khối lượng quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt được giao, đồng thời tích cực, linh hoạt trong tìm kiếm việc làm để nâng cao giá trị sản lượng, doanh thu, thu nhập bình quân đầu người.

Sử dụng có hiệu quả máy móc thiết bị hiện có. Đầu tư hợp lý máy móc thiết bị để phát triển sản xuất kinh doanh và thi công các công trình xây dựng cơ bản. Chủ động tìm kiếm đối tác, khách hàng để thực hiện việc cho thuê các loại máy móc thiết bị, phương tiện vận tải nhằm nâng cao sản lượng, doanh thu.

Bám sát chiến lược phát triển đường sắt đến năm 2020, nhất là các dự án đại tu nâng cấp, các dự án lập lại trật tự an toàn giao thông đường sắt để xây dựng chiến lược, kế hoạch trung hạn phát triển công ty. Chỉ đạo mở rộng các mối quan hệ, tăng cường công tác nắm bắt và xử lý các thông tin để nhận và thi công các công trình trong và ngoài ngành.

Mở rộng quan hệ với các Chủ đầu tư, các doanh nghiệp trong và ngoài ngành để tìm kiếm việc làm hoặc liên danh thi công nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh trong việc đấu thầu các công trình, dự án.

Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch chi phí, thực hiện các biện pháp quản lý kinh tế chặt chẽ trên tinh thần tiết kiệm, hợp lý nhằm đảm bảo các chỉ tiêu lợi nhuận, cổ tức.

Tiếp tục xây dựng, điều chỉnh, sửa đổi và ban hành hệ thống quy chế nội bộ phù hợp để thúc đẩy sự phát triển SXKD hiệu quả. Trong đó chú trọng việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, coi trọng văn hóa doanh nghiệp, tạo môi trường làm việc lành mạnh và giữ vững niềm tin đối với người lao động và các cổ đông.

Xây dựng, triển khai thực hiện các biện pháp phù hợp để đảm bảo an toàn chạy tàu tuyệt đối, trong đó tập trung vào các dịp cao điểm phục vụ vận tải (Tết Nguyên

đán, các dịp lễ, chiến dịch vận tải hè...). Xây dựng phương án cụ thể để đảm bảo an toàn chạy tàu, an ninh trật tự và đặc biệt quan tâm đến công tác đảm bảo ATCT tại các đường ngang.

Tập trung bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đặc biệt là nhân lực ở các phòng nghiệp vụ nhằm phát huy tốt công tác tham mưu quản lý điều hành, đáp ứng yêu cầu phục vụ sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả.

Phát huy sức mạnh đoàn kết và vai trò của các tổ chức đoàn thể, tiếp tục tạo sự chuyển biến cả về cơ sở vật chất lẫn nếp sống, kỷ cương, kỷ luật trong toàn thể cán bộ, đảng viên và người lao động.

Xây dựng phương thức quản trị kinh doanh và cơ chế quản lý doanh nghiệp hiện đại, phù hợp với xu thế phát triển chung của xã hội để nâng cao hiệu quả hoạt động và sức cạnh tranh, phát huy quyền làm chủ tập thể của người lao động và các cổ đông.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban Giám đốc năm 2016 và phương hướng nhiệm vụ của Ban Giám đốc năm 2017. Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT (báo cáo);
- Ban Kiểm soát;
- Lưu VT, KHKD.



GIÁM ĐỐC

Trần Hoán

Số: 02-17 /BC-ĐHĐCD

Thừa Thiên Huế, ngày 24 tháng 02 năm 2017

BÁO CÁO
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đường sắt Bình Trị Thiên;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đường sắt Bình Trị Thiên báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2016 và nhiệm vụ trọng tâm năm 2017, như sau:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2016

Năm 2016 là năm đầu tiên Công ty hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần, mặc dù gặp rất nhiều khó khăn như: Hoàn thiện công tác cổ phần hóa, sắp xếp lại mô hình tổ chức doanh nghiệp, lực lượng lao động giảm mạnh... nhưng nhờ sự linh động của HĐQT, Ban điều hành trong quản lý, giám sát, điều hành, sự bố trí hợp lý cơ cấu lao động, sự nỗ lực của cán bộ công nhân viên, sự hỗ trợ, giúp đỡ của Bộ Giao thông vận tải, Công ty mẹ Tổng công ty Đường sắt Việt Nam nên Công ty đã hoàn thành các các nhiệm vụ năm 2016 do Đại hội đồng cổ đông giao:

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016

T T	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2016		Tỷ lệ % TH 2016/ KH 2016
			Kế hoạch ĐHĐCD giao	Thực hiện	
1	Vốn điều lệ	Tr.đ	18.500	18.500	100%
2	Tổng giá trị sản lượng	Tr.đ	119.630,44	137.859,38	115,23%
3	Tổng doanh thu	Tr.đ	108.754,95	125.431,72	115,29%
	- Sản phẩm công ích	Tr.đ	100.485,21	114.654,52	114,10%
	- Sản xuất khác	Tr.đ	8.269,74	10.777,2	130,32%
4	Tổng chi phí	Tr.đ	106.442,45	123.051,13	115,60%
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	2.312,50	2.380,59	102,94%
6	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	1.850,00	1.901,60	102,79%



T T	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2016		Tỷ lệ % TH 2016/ KH 2016
			Kế hoạch ĐHĐCĐ giao	Thực hiện	
7	Tỷ suất LN sau thuế / Vốn CSH BQ	%	10	10,28	102,80%
8	Lợi nhuận chia cổ tức	Tr.đ	1.295,00	1.295,00	100%
9	Tỷ lệ trả cổ tức	%	7	7	100%

+ Sản lượng, doanh thu, lợi nhuận thực hiện năm 2016 tăng mạnh so với kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông giao.

+ Hội đồng quản trị đã tổ chức triển khai đồng bộ nhiều giải pháp, thường xuyên sâu sát trong công tác kiểm tra, kiểm soát, giám sát Ban điều hành và bộ phận trực thuộc thực hiện các công việc; Kịp thời hỗ trợ, định hướng các hoạt động của Ban điều hành Công ty, từ đó đã duy trì hoạt động của Công ty ổn định và phát triển, đảm bảo đủ việc làm và thu nhập cho người lao động; bảo toàn nguồn vốn cho các cổ đông.

2. Về tiền lương, thù lao năm 2016 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc và kế toán trưởng (Người quản lý công ty)

Được sự ủy quyền của ĐHĐCĐ, Hội đồng quản trị đã xây dựng Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2016 của Người quản lý Công ty theo đúng quy định của Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của bộ LĐTBXH về Hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước.

- Tổng Quỹ tiền lương, thù lao năm 2016 của Người quản lý công ty là: **1.870.800.000 đồng** (chi tiết theo Tờ trình của HĐQT trình ĐHĐCĐ). Năm 2016 Công ty đã chi trả toàn bộ số tiền này cho Người quản lý.

3. Về lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016

Căn cứ vào các tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán và theo đề xuất của Ban kiểm soát. HĐQT đã chọn **Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam - Chi nhánh phía Bắc**, có Địa chỉ tại: P.709, D11, Tòa nhà Sunrise, đường Trần Thái Tông, quận Cầu Giấy, Hà Nội, thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty.

4. Về đăng ký giao dịch Cổ phiếu của Công ty trên sàn UPCoM

- Ngày 04/04/2016, Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận hồ sơ đăng ký công ty đại chúng của Công ty.

- Ngày 19/05/2016, Công ty được Trung tâm lưu ký chứng khoán cấp giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán.

- Ngày 26/8/2016 là ngày giao dịch đầu tiên cổ phiếu của Công ty trên thị trường UPCoM

330
CỔ
CỔ
ƯC
NH
THỦ

II. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2016 (HĐQT)

1. Đánh giá hoạt động của HĐQT:

Trong năm 2016, HĐQT đã tích cực thực hiện vai trò, nhiệm vụ của mình tuân thủ theo chuẩn mực quản trị của công ty cổ phần và duy trì hoạt động theo quy định tại Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ của Công ty. Với số lượng là 03 thành viên, Trong đó Chủ tịch HĐQT hoạt động chuyên trách, 02 thành viên hoạt động kiêm nhiệm. HĐQT được tổ chức hoạt động, ra quyết định tập thể, đồng thời có sự phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên HĐQT theo từng lĩnh vực chuyên môn. Bằng sự quyết tâm cao, chủ động đối mặt với khó khăn, thách thức, HĐQT đã chỉ đạo, giám sát các hoạt động quản lý, điều hành của Ban Giám đốc và toàn thể CBCNV, nỗ lực thực hiện các biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh để hoàn thành đạt mức cao nhất các chỉ tiêu kinh tế và tất cả các nội dung đã đề ra trong Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông lần đầu được thông qua ngày 26/12/2015 với mục đích đem đến lợi ích cao nhất cho các cổ đông và sự phát triển bền vững cho Công ty. Cụ thể là:

- Hội đồng quản trị luôn bám sát Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) để chỉ đạo, giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đảm bảo tốt các chủ trương, chiến lược đã đề ra. Đồng thời xây dựng các cơ chế kiểm tra, giám sát hoạt động của Ban điều hành trong việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT.

- Chỉ đạo thực hiện lập kế hoạch sản xuất kinh doanh và phương án thực hiện để điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tham gia ý kiến và chỉ đạo định hướng về biện pháp thi công, tổ chức công trường, kế hoạch thực hiện công tác chuẩn bị vật tư, thiết bị, con người để triển khai thi công có hiệu quả.

- Tập trung thực hiện có hiệu quả công tác quyết toán, công tác thu hồi vốn đối với các hợp đồng, đặc biệt đối với các hợp đồng ngoài sản xuất chính đã thi công xong.

- Hội đồng quản trị thường xuyên quan tâm hỗ trợ, giám sát hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo điều hành đối với Ban Giám đốc thông qua các cuộc họp giao ban tháng, thông qua trao đổi hàng ngày hoặc thông qua các số liệu báo cáo của các phòng ban chức năng và các đơn vị trực thuộc.

2. Tổng kết các cuộc họp của Hội đồng quản trị trong năm 2016:

Hội đồng quản trị đã duy trì chế độ họp định kỳ theo quy định (3 tháng/ lần) và họp bất thường khi cần thiết. Tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị đều có sự tham gia của Trưởng Ban kiểm soát, với tư cách là quan sát viên.

- Qua các cuộc họp, HĐQT đã ban hành 34 Nghị quyết, 22 Quyết định liên quan đến các lĩnh vực hoạt động của Công ty, bao gồm các lĩnh vực chính sau:

- Thông qua việc thực hiện nghĩa vụ của Công ty đại chúng (Đăng ký, lưu ký chứng khoán, giao dịch trên sàn Upcom...)

026
NG
PH
NG
TRỊ
A TH

- Ban hành hệ thống quy chế nội bộ của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật.
- Thông qua các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh hàng quý để Ban điều hành công ty triển khai thực hiện.
- Kiểm soát hoạt động tài chính Công ty thông qua kiểm soát giá thành sản xuất, chi phí quản lý doanh nghiệp, đảm bảo mang lại lợi ích cho cổ đông và tuân thủ Luật pháp của Nhà nước.
- Thông qua kế hoạch đầu tư mua sắm máy móc thiết bị, mua sắm vật tư và tổ chức thực hiện dự án.
- Thông qua bổ sung nhân sự cho Ban điều hành và Quyết định bổ nhiệm 01 Phó giám đốc Công ty.
- Thông qua quỹ tiền lương kế hoạch năm 2016 của Người quản lý và Người lao động công ty.

3. Hoạt động của các Thành viên HĐQT

- Các thành viên HĐQT đã thực hiện đầy đủ quyền hạn, nhiệm vụ theo quy định trong Điều lệ của Công ty.
- Tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, thảo luận, đưa ra các ý kiến đóng góp trên tinh thần xây dựng, cầu thị nhằm đạt được các mục tiêu mà ĐHCĐ giao.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT CỦA HĐQT ĐỐI VỚI GIÁM ĐỐC VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

*** Những việc đã làm được:**

+ Đã tuân thủ bám sát định hướng, ý kiến chỉ đạo của Hội đồng quản trị công ty trong việc triển khai các nghị quyết, kết luận chỉ đạo thực hiện các công việc. Chủ động xác định rõ và tập trung thực hiện tốt nhiệm vụ chính trong công tác điều hành năm 2016.

+ Thực hiện hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2016 do Đại Hội đồng cổ đông giao.

+ Hoàn thành các báo cáo tài chính của Công ty, phối hợp cùng Công ty TNHH kiểm toán AFC hoàn thành công tác kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016.

+ Thực hiện đúng các quy định của pháp luật về công tác đấu thầu mua sắm hàng hóa (Mua sắm tài sản cố định: 01 máy xúc đào mini xuất xứ Hàn quốc, 02 bộ máy chèn đường cầm tay xuất xứ Nhật Bản; Mua 192 thanh ray P50, dài 25m phụ kiện đồng bộ)

+ Đã thực hiện các giải pháp, phương án điều hành sản xuất kinh doanh và các mặt hoạt động của Công ty. Phân công nhiệm vụ, trách nhiệm quản lý, điều hành cho từng thành viên Ban điều hành và các đơn vị trực thuộc.



+ Chủ động trong việc đề xuất bổ sung nhân sự của Ban điều hành để nâng cao năng lực hoạt động.

*** Những việc còn tồn tại:**

Kết quả thực hiện chỉ tiêu thu hồi công nợ các công trình ngoài chưa cao.
 Công tác thanh toán một số công trình còn chậm;
 Tình hình vi phạm quy trình quy phạm còn xảy ra;
 Công tác bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ cho lực lượng lao động trẻ có lúc còn hạn chế;

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2017

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017:

T T	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2016	Kế hoạch 2017	Tỷ lệ % KH 2017/ TH 2016
1	Vốn điều lệ	Tr.đ	18.500	18.500	100%
2	Tổng giá trị sản lượng	Tr.đ	137.859,38	142.174,38	103,13%
3	Tổng doanh thu	Tr.đ	125.431,72	129.358,25	103,13%
	- Sản phẩm công ích	Tr.đ	114.654,52	112.250,52	97,90%
	- Sản xuất khác	Tr.đ	10.777,2	17.107,73	158,74%
4	Tổng chi phí	Tr.đ	123.051,13	126.787,21	103,04%
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	2.380,59	2.571,04	108%
6	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	1.901,60	2.056,83	108%
7	Tỷ suất LNsau thuế / Vốn CSH BQ	%	10,28	11,12	108%
8	Lợi nhuận chia cổ tức	Tr.đ	1.295,00	1.387,5	107,14%
9	Tỷ lệ trả cổ tức	%	7	7,5	

2. Định hướng của Hội đồng quản trị

+ Thực hiện có hiệu quả công tác quản lý và quản trị doanh nghiệp theo mô hình công ty cổ phần;

+ Hoàn thiện và quản lý tài chính chặt chẽ, minh bạch nhằm ổn định công tác tài chính của công ty và tạo đà phát triển cho các năm tiếp theo;

+ Mở rộng địa bàn hoạt động và thực hiện có hiệu quả công tác tìm kiếm việc làm trong lĩnh vực xây dựng đường sắt, đường bộ, dân dụng để tạo tiền đề cho sự phát triển bền vững.

+ Tập trung chỉ đạo và cùng Ban điều hành thực hiện thu hồi triệt để các công nợ tồn đọng; Kiểm soát, quản lý tốt dòng tiền đảm bảo cho hoạt động sản xuất kinh doanh, hạn chế vay nợ ngân hàng và các tổ chức tín dụng.



+ Kiểm soát chặt chẽ công nợ phải thu, phải trả hàng tháng, xây dựng kế hoạch dòng tiền sát với hoạt động sản xuất kinh doanh và cân đối trong từng giai đoạn, từng lĩnh vực. Tiếp tục thiết lập, mở rộng mối quan hệ tốt với các tổ chức tín dụng;

+ Chỉ đạo, yêu cầu tiết giảm tối đa các chi phí của Công ty; lập kế hoạch chi phí quản lý, chi phí tài chính hợp lý; Rà soát toàn diện các chi phí để xây dựng định mức chi tiêu nội bộ;

+ Tăng cường công tác đối ngoại, tiếp cận các thông tin để tham gia nhận đặt hàng, chào giá, đấu thầu, tìm kiếm bổ sung thêm việc làm; Khai thác tối đa năng lực máy móc, thiết bị hiện có của Công ty.

+ Chủ động mở rộng liên hệ hợp tác với các đối tác khách hàng mới liên quan đến hoạt động của Công ty. Chỉ đạo hỗ trợ Ban điều hành trong công tác điều hành, trong công tác thị trường, trong công tác quản lý, định hướng tăng cường bổ sung thêm nhân sự chủ chốt trong công tác điều hành.

+ Yêu cầu Ban điều hành lập kế hoạch để phê duyệt và triển khai chương trình đào tạo nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ và người lao động của Công ty.

+ Tiếp tục rà soát, xây dựng, sửa đổi để ban hành hoàn chỉnh hệ thống các quy chế quản trị, quy trình quản lý của Công ty;

+ Thực hiện các hoạt động liên quan đến cổ đông, chứng khoán và các quy định về công bố thông tin.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2016 và phương hướng nhiệm vụ của Hội đồng quản trị năm 2017. Kính trình ĐHĐCĐ thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- Thành viên HĐQT;
- Lưu: HĐQT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Võ Dũng

Số: 03-17/BC-ĐHĐCĐ

Thừa Thiên Huế, ngày 24 tháng 02 năm 2017

**BÁO CÁO
CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI PHIÊN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ THƯỜNG NIÊN NĂM 2017**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đường sắt Bình trị Thiên;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát;

Ban Kiểm soát Công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2016 và nhiệm vụ trọng tâm năm 2017, như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2016

1. Về nhân sự

Tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất được tổ chức vào ngày 26/12/2015, Đại hội đã thống nhất bầu Ban kiểm soát gồm 3 kiểm soát viên.

Trong năm 2016, nhân sự của Ban kiểm soát không có biến động.

2. Các hoạt động trong năm 2016 của Ban kiểm soát (BKS).

- Xây dựng và ban hành quy chế hoạt động của Ban kiểm soát; Phân công nhiệm vụ cho từng kiểm soát viên để triển khai thực hiện;

- Ban Kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty trong việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty, cụ thể:

- Xem xét tính pháp lý, trình tự, thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong năm 2016 theo các quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.
- Tham gia ý kiến, đưa ra các kiến nghị với HĐQT, Ban Giám đốc Công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động của công ty trong năm.
- Kiểm tra, giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông lần đầu đối với HĐQT và Ban Giám đốc.
- Thẩm tra các Báo cáo tài chính quý, năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành của Việt Nam. Căn cứ các ý kiến của



Kiểm toán độc lập để xem xét ảnh hưởng của các sai sót kế toán đến các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của công ty; giám sát việc thực thi những kiến nghị do Công ty kiểm toán độc lập đưa ra.

- Thường xuyên giám sát việc thực hiện công bố thông tin của Công ty nhằm đảm bảo các thông tin đến Cổ đông một cách đầy đủ, chính xác và kịp thời. Trong năm 2016 không có đơn thư, yêu cầu hoặc khiếu nại nào của Cổ đông gửi đến Ban kiểm soát.

- Ban Kiểm soát đã phối hợp tốt với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, thể hiện:

- Trong năm 2016, đại diện Ban kiểm soát đã tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT, họp giao ban hàng tháng do Giám đốc chủ trì, để nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động của Công ty và đóng góp ý kiến với HĐQT và Ban giám đốc trong việc thực hiện các mục tiêu đã được ĐHCĐ phê duyệt.
- BKS được tiếp cận và cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin về các quyết định của HĐQT, các tài liệu, hồ sơ khác lưu trữ tại Công ty khi có yêu cầu.

3. Các cuộc họp của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát Công ty đã tổ chức 04 phiên họp thường kỳ. Tất cả các cuộc họp của Ban kiểm soát đều có sự tham gia của Thành viên Hội đồng quản trị. Kết quả tham dự các cuộc họp của các thành viên Ban kiểm soát như sau:

TT	Thành viên Ban kiểm soát	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Lê Hồng Hải	Trưởng ban	04	100%	
2	Nguyễn Ích Lân	Thành viên	04	100%	
3	Trần Anh Tuấn	Thành viên	04	100%	

4. Tiền Lương, thù lao, các khoản lợi ích của Ban kiểm soát:

(Đơn vị tính: Triệu đồng)

TT	Đối tượng	Số người	Mức lương, thù lao tháng	Tổng quỹ lương, thù lao năm 2016
I	Tiền lương			
1	Trưởng Ban kiểm soát	01	22	264,0
II	Thù lao			
1	Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách	02	0,7	16,8
	Tổng cộng (I+II)			280,8

3. Hoạt động của các Kiểm soát viên

- Các Kiểm soát viên đã thực hiện đầy đủ quyền hạn, nhiệm vụ theo quy định trong Điều lệ của Công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Ban kiểm soát, thảo luận, đưa ra các ý kiến đóng góp để nâng cao hiệu quả giám sát của Ban kiểm soát, nhằm đạt được các mục tiêu mà ĐHĐCĐ giao.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT NĂM 2016

1. Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc

- Các thành viên HĐQT đã thực hiện đúng trách nhiệm, nghĩa vụ và quyền hạn được quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT.

- Trong năm 2016, HĐQT đã tổ chức 34 cuộc họp (4 cuộc họp định kỳ và 30 cuộc họp bất thường), thống nhất và ban hành 34 Nghị quyết và 22 Quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty. Các nội dung HĐQT thông qua gồm: Hệ thống Quy chế nội bộ Công ty; kế hoạch SXKD quý, năm; Công tác chuẩn bị lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản; Công tác đầu tư mua sắm tài sản cố định; Công tác đấu thầu; Công tác tổ chức, nhân sự; Hệ thống thang bảng lương; Quỹ tiền lương cho các bộ phận; Đăng ký công ty đại chúng, lưu ký chứng khoán, đăng ký giao dịch cổ phiếu trên sàn UPCoM... Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty

- Ban giám đốc đã triển khai thực hiện tốt nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT theo đúng chức năng và thẩm quyền. Giám đốc Công ty đã có nhiều nỗ lực để củng cố, hoàn thiện tổ chức bộ máy, điều hành công ty đảm bảo tình hình SXKD của Công ty được duy trì tốt. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh thực hiện đều vượt kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao.

Ban Kiểm soát cho rằng HĐQT Công ty đã giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban Giám đốc Công ty trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao. HĐQT, Ban Giám đốc đã hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn đã được quy định tại Điều lệ và các quy chế quản trị nội bộ của Công ty. Ban Kiểm soát ghi nhận chưa phát hiện bất thường trong hoạt động của các thành viên HĐQT và Ban Giám đốc.

- Ban Kiểm soát đã phối hợp tốt với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, thể hiện:

- Trong năm 2016, BKS đã tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT, họp giao ban hàng tháng do Giám đốc chủ trì, để nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động của Công ty và đóng góp ý kiến với HĐQT và Ban giám đốc trong việc thực hiện các mục tiêu đã được ĐHĐCĐ phê duyệt.
- BKS được tiếp cận và cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin về các quyết định của HĐQT, các tài liệu, hồ sơ khác lưu trữ tại Công ty khi có yêu cầu.

2. Về thẩm định báo cáo tài chính năm 2016

2.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

002
:ON
:O
JON
IH T
THU

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2016		Tỷ lệ % TH 2016/ KH 2016
			Kế hoạch ĐHĐCĐ giao	Thực hiện	
1	Vốn điều lệ	Tr.đ	18.500	18.500	100%
2	Tổng giá trị sản lượng	Tr.đ	119.630,44	137.859,38	115,23%
3	Tổng doanh thu	Tr.đ	108.754,95	125.431,72	115,29%
	- Sản phẩm công ích	Tr.đ	100.485,21	114.654,52	114,10%
	- Sản xuất khác, trong đó: + Sản phẩm khác + Hoạt động tài chính + Thu nhập khác	Tr.đ	8.269,74 8.269,74 0 0	10.777,20 10.511,65 182,90 82,65	130,32%
4	Tổng chi phí	Tr.đ	106.442,45	123.051,13	115,60%
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	2.312,50	2.380,59	102,94%
6	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	1.850,00	1.901,60	102,79%
7	Tỷ suất LN sau thuế / Vốn CSH BQ	%	10	10,28	102,80%
8	Lãi cơ bản/cổ phiếu	đồng	1000	1028	102,80%
9	Lợi nhuận chia cổ tức	Tr.đ	1.295,00	1.295,00	100%
10	Tỷ lệ trả cổ tức	%	7	7	100%

2.2. Tình hình tài chính

ĐVT: Đồng

Chỉ tiêu	Mã số	31/12/2016	08/01/2016
A. TỔNG TÀI SẢN		59.658.997.282	65.187.755.004
I. Tài sản ngắn hạn	100	46.405.386.364	39.663.745.377
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	9.696.390.435	8.374.147.805
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	130	22.302.283.794	23.307.197.659
Trong đó: Nợ phải thu khó đòi			
4. Hàng tồn kho	140	14.146.393.751	7.902.642.073
5. Tài sản ngắn hạn khác	150	260.318.384	79.757.840
II. Tài sản dài hạn	200	13.253.610.918	25.524.009.627
1. Các khoản phải thu dài hạn	210	1.174.711.650	2.234.657.654
2. Tài sản cố định	220	11.008.245.368	11.063.435.423
- Tài sản cố định hữu hình	221	11.008.245.368	11.063.435.423
3. Tài sản dở dang dài hạn			9.327.439.669
- Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	241		9.320.621.487
- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		6.818.182
6. Tài sản dài hạn khác	260	1.070.653.900	2.898.476.881

Chỉ tiêu	Mã số	31/12/2016	08/01/2016
B. TỔNG NGUỒN VỐN		59.658.997.282	65.187.755.004
I. Nợ phải trả	300	39.257.396.572	51.637.875.387
1. Nợ ngắn hạn	310	39.257.396.572	51.637.875.387
Trong đó: Nợ quá hạn			
2. Nợ dài hạn	330		
II. Nguồn vốn chủ sở hữu	400	20.401.600.710	13.549.879.617
1. Vốn của chủ sở hữu	410	20.401.600.710	13.549.879.617
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	18.500.000.000	6.253.060.105
- Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		7.296.819.512
- Lợi nhuận chưa phân phối	421	1.901.600.710	
2. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430	0	0

2.3. Một số chỉ tiêu tài chính:

TT	Chỉ tiêu	Năm 2016	Chỉ tiêu	Năm 2016	
1	Cơ cấu tài sản		3	Khả năng thanh toán	
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	77,78%		- Khả năng thanh toán nhanh (TSNH - Hàng TK)/Nợ ngắn hạn	0,82 lần
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	22,22%		- Khả năng thanh toán hiện hành (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	1,18 lần
2	Cơ cấu nguồn vốn		4	Hiệu quả sử dụng vốn	
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	65,80%		- Tỷ suất LNST/ Tổng t.sản (ROA)	3,19%
	- Vốn CSH/Tổng nguồn vốn	34,20%		- Tỷ suất LNST / Doanh thu thuần	1,52%
	- Nợ phải trả/Vốn CSH	2,12 lần		- Tỷ suất LNST / Vốn CSH	10,28%
	- Bảo toàn vốn CSH: (Tổng DT + TN khác - tổng CP - Trích lập dự phòng) \geq 0	Bảo toàn vốn		- Lãi cơ bản / CP	1.028đ

2.4. Đánh giá của Ban kiểm soát:

Báo cáo tài chính của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán AFC, là đơn vị được UBCKNN chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán. Kiểm toán viên đã có ý kiến chấp nhận toàn phần BCTC năm 2016 do Công ty lập và xác nhận BCTC “*đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty*”.

a) Về kết quả sản xuất kinh doanh:

- Các chỉ tiêu về Sản lượng, doanh thu, lợi nhuận thực hiện năm 2016 đều vượt kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao.

- Tỷ lệ trả cổ tức và lợi nhuận chia cổ tức đảm bảo theo kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao.

b) Về tình hình tài chính:

- Báo cáo tài chính năm 2016 bao gồm: Bảng cân đối kế toán, Báo cáo Kết quả hoạt động SXKD, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh báo cáo tài chính đã được Công ty lập theo quy định hiện hành;

- Hệ thống chứng từ kế toán, sổ kế toán được lập, ghi chép và lưu trữ theo đúng quy định;

- Việc ghi nhận doanh thu, chi phí đều đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo đúng chế độ nhà nước quy định;

- Các số liệu trên các chứng từ thu, chi và hoạt động sản xuất kinh doanh trên sổ kế toán và trên báo cáo tài chính đều khớp với nhau;

- Quản lý tài sản được thực hiện theo đúng các quy định, mỗi tài sản đều có thẻ tài sản để theo dõi, quản lý. Việc trích khấu hao TSCĐ được thực hiện đúng quy định của Bộ Tài chính;

- Các khoản nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước Công ty luôn thực hiện nghiêm túc;

- Công ty đã duy trì công tác theo dõi, trả nợ, thu hồi nợ thường xuyên, cuối quý đều có đối chiếu công nợ đến từng khách hàng. Việc Công ty theo dõi chi tiết các khoản công nợ phải thu theo từng đối tượng khách hàng, theo từng hợp đồng, có phân loại tuổi nợ chi tiết và thực hiện nghiêm túc các quy định liên quan đã thể hiện sự chủ động trong phân loại, xử lý các khoản công nợ này, đảm bảo không gây ảnh hưởng đột biến tới kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Tuy nhiên trong năm 2016, một số công trình ngoài việc thu hồi nợ còn khó khăn.

- Các chỉ tiêu cơ cấu nguồn vốn, tài sản, khả năng thanh toán và hiệu quả hoạt động đều thể hiện Công ty có tình hình tài chính tốt, vốn đầu tư của cổ đông được đảm bảo.

+ Tỷ lệ nợ phải trả trên vốn CSH đạt 2,12 lần đảm bảo dưới mức quy định.

+ Bảo toàn vốn của chủ sở hữu được bảo toàn và phát triển (doanh nghiệp có lãi).

+ Các chỉ tiêu về khả năng thanh toán nhanh và khả năng thanh toán hiện hành đều đảm bảo trên mức cho phép.

+ Về các chỉ tiêu hiệu quả: Vượt các chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông giao.

- Công tác mua sắm tài sản cố định: Công ty thực hiện mua 01 máy xúc đào mini và 02 bộ chèn đường cầm tay với giá trị **1.752.927.273 đồng** từ nguồn trích khấu hao TSCĐ năm 2016. Việc thực hiện mua sắm theo đúng quy định của pháp luật về quản lý dự án và đấu thầu.

- Việc tuyển dụng, đào tạo và chính sách đối với người lao động được thực hiện theo quy định của Bộ luật lao động, Điều lệ Công ty, Thỏa ước lao động tập thể. Chế độ tiền lương, tiền thưởng, phụ cấp được thực hiện đúng pháp luật của Nhà nước, và quy chế của Công ty.

3. Kiến nghị:

Ban kiểm soát đề xuất với Hội đồng quản trị, Ban điều hành như sau:

- Chỉ đạo quyết liệt công tác thu hồi công nợ, đặc biệt đối với các khoản nợ đọng kéo dài. Thực hiện thanh toán các công trình đã hoàn thành nhưng chưa có hồ sơ thanh toán;



- Chỉ đạo việc tính đúng, tính đủ chi phí vào kết quả kinh doanh của từng Công trình ngoài;
- Tiếp tục có những biện pháp giảm chi phí quản lý doanh nghiệp;
- Sử dụng có hiệu quả trang Web của công ty vào hoạt động của công ty.
- Tăng cường công tác quản trị rủi ro, chú trọng đến việc đảm bảo an toàn tài chính cho Công ty.
- Tiếp tục rà soát; thực hiện xây dựng, sửa đổi, bổ sung kịp thời các quy chế, quy định để phù hợp với các quy định Nhà nước hiện hành đồng thời đáp ứng yêu cầu quản trị của Công ty;

III. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU NĂM 2017:

Nhằm thực hiện tốt các chỉ tiêu năm 2017 được Đại hội đồng cổ đông giao. Ban Kiểm soát quyết tâm thực hiện tốt các chức năng, nhiệm vụ mà Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty đã quy định. Các nhiệm vụ chủ yếu sau:

- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị; Định kỳ thẩm tra tính trung thực của báo cáo tài chính quý, năm; Tư vấn cho Hội đồng quản trị các ý kiến chuyên môn nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, sử dụng tài sản của Công ty; Nắm bắt các cơ chế, chính sách pháp luật mới ban hành nhằm kiến nghị sửa đổi bổ sung những vấn đề còn chưa phù hợp, giảm thiểu những rủi ro trong việc điều hành, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; Đưa ra chương trình kiểm tra đối với một số lĩnh vực cụ thể và các yêu cầu đột xuất khác của cổ đông.
- Giám sát tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Giám sát hoạt động HĐQT, Ban Giám đốc;
- Đề xuất đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty;
- Chủ động nghiên cứu, nâng cao nghiệp vụ kiểm tra và giám sát nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;
- Phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban điều hành và cổ đông trên tinh thần hợp tác để mang lại hiệu quả cao cho Cổ đông, doanh nghiệp.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2016 và phương hướng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát năm 2017. Kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 thông qua.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- Thành viên BKS;
- Lưu: VT, BKS.



Lê Hồng Hải

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH
ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN NĂM 2016**

Kính gửi: Đại Hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đường sắt BTT

Căn cứ vào BCTC 2016 đã được kiểm toán bởi công ty AFC.

Thay mặt Ban điều hành, Kế toán trưởng công ty xin báo cáo tóm tắt BCTC tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, như sau:

1. Về bảng Cân đối kế toán:

TỔNG TÀI SẢN:	59.658.997.282
A. Tài sản ngắn hạn	46.405.386.364
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	9.696.390.435
1. Tiền	4.696.390.435
2. Các khoản tương đương tiền	5.000.000.000
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	22.302.283.794
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	20.744.757.755
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	182.302.432
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	
4. Phải thu ngắn hạn khác	1.375.223.607
IV. Hàng tồn kho	14.146.393.751
1. Hàng tồn kho	14.146.393.751
V. Tài sản ngắn hạn khác	260.318.384
1. Thuế và các khoản khác phải thu nhà nước	260.318.384
B. Tài sản dài hạn	13.253.610.918
I. Các khoản phải thu dài hạn	1.174.711.650
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	630.050.000
2. Phải thu dài hạn khác	544.661.650
II. Tài sản cố định	11.008.245.368
1. Tài sản cố định hữu hình	11.008.245.368
III. Bất động sản đầu tư	
IV. Tài sản dở dang dài hạn	
V. Đầu tư tài chính dài hạn	
VI. Tài sản dài hạn khác	1.070.653.900
1. Chi phí trả trước dài hạn	1.070.653.900



TỔNG NGUỒN VỐN	59.658.997.282
C. Nợ phải trả	39.257.396.572
I. Nợ ngắn hạn	39.257.396.572
1. Phải trả cho người bán ngắn hạn	16.908.554.643
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	3.052.269.000
3. Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	1.392.385.237
4. Phải trả người lao động	9.043.099.193
5. Các khoản phải trả ngắn hạn	5.861.088.499
6. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	3.000.000.000
II. Nợ dài hạn	
D. Vốn chủ sở hữu	20.401.600.710
I. Vốn chủ sở hữu	20.401.600.410
1. Vốn góp của chủ sở hữu	18.500.000.000
2. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	1.901.600.710
2. Kết quả sản xuất kinh doanh	
1. Tổng doanh thu	125.431.715.593
2. Tổng chi phí	123.051.125.080
3. Lợi nhuận trước thuế	2.380.590.513
4. Lợi nhuận sau thuế	1.901.600.710

Kính thưa Đại hội !

Trên đây là báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2016, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Nơi nhận:

-ĐHĐCĐ

-Lưu: TCKT.

GIÁM ĐỐC



Trần Hoán



Số: 01 -17/TTr-ĐHĐCĐ

Thừa Thiên Huế, ngày 24 tháng 02 năm 2017

TỜ TRÌNH

**V/v thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016
và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần đường sắt Bình Trị Thiên;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 và kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2017, như sau:

T T	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2016	Kế hoạch 2017	Tỷ lệ % KH 2017/ TH 2016
1	Vốn điều lệ	Tr.đ	18.500	18.500	100%
2	Tổng giá trị sản lượng	Tr.đ	137.859,38	142.174,38	103,13%
3	Tổng doanh thu	Tr.đ	125.431,72	129.358,25	103,13%
	- Sản phẩm công ích	Tr.đ	114.654,52	112.250,52	97,90%
	- Sản xuất khác	Tr.đ	10.777,2	17.107,73	158,74%
4	Tổng chi phí	Tr.đ	123.051,13	126.787,21	103,04%
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	2.380,59	2.571,04	108%
6	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	1.901,60	2.056,83	108%
7	Tỷ suất LNsau thuế / Vốn CSH BQ	%	10,28	11,12	108%
8	Lợi nhuận chia cổ tức	Tr.đ	1.295,00	1.387,5	107,14%
9	Tỷ lệ trả cổ tức	%	7	7,5	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;

-Lưu: HDQT



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Võ Dũng

Số: 02-17 /TTr-ĐHĐCĐ

Thừa Thiên Huế, ngày 24 tháng 02 năm 2017

TỜ TRÌNH

V/v thông qua tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát
và Ban điều hành công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần đường sắt Bình Trị Thiên;

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tiền lương, thù lao cho Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành (Người quản lý công ty) như sau:

1. Quyết toán tiền lương, thù lao năm 2016 của người quản lý Công ty:

ĐVT: Tr.Đ

TT	Đối tượng	Số người	Mức lương, thù lao tháng	Tổng quỹ lương, thù lao năm 2016
I	Tiền lương			1.830
1	Chủ tịch HĐQT	01	27	324
2	Giám đốc	01	25	300
3	Phó giám đốc	2,5	23	690
4	Trưởng Ban kiểm soát	01	22	264
5	Kế toán trưởng	01	21	252
II	Thù lao			40,8
1	Thành viên HĐQT không chuyên trách	02	1,0	24
2	Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách	02	0,7	16,8
	Tổng cộng (I+II)			1.870,8



2. Kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2017 của người quản lý Công ty:

ĐVT: Tr.Đ

TT	Đối tượng	Số người	Mức lương, thù lao tháng	Tổng quỹ lương, thù lao năm 2016
I	Tiền lương			1.968
1	Chủ tịch HĐQT	01	27	324
2	Giám đốc	01	25	300
3	Phó giám đốc	03	23	828
4	Trưởng Ban kiểm soát	01	22	264
5	Kế toán trưởng	01	21	252

TT	Đối tượng	Số người	Mức lương, thù lao tháng	Tổng quỹ lương, thù lao năm 2016
II	Thù lao			40,8
1	Thành viên HĐQT không chuyên trách	02	1,0	24
2	Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách	02	0,7	16,8
	Tổng cộng (I+II)			2.008,8

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:
 - ĐHCĐ;
 - Lưu: HĐQT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
 CHỦ TỊCH**



Võ Dũng



TỜ TRÌNH
V/v thông qua phân phối lợi nhuận năm 2016
và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần đường sắt Bình Trị Thiên;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phân phối lợi nhuận năm 2016 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017, như sau:

I. Phân phối lợi nhuận năm 2016

TT	Chỉ tiêu	ĐV	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2016	đồng	1.901.600.710
2	Lợi nhuận năm trước còn lại chưa phân phối	đồng	0
3	Lợi nhuận sau thuế được phép phân phối	đồng	1.901.600.710
3.1	Trả cổ tức năm 2016 (700/cổ phiếu)	đồng	1.295.000.000
3.2	Trích quỹ thưởng Người quản lý công ty (01 tháng lương thực hiện)	đồng	152.500.000
3.3	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	đồng	454.100.710
4	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	đồng	0



II. Chi trả cổ tức năm 2016

- Tỷ lệ trả cổ tức: 7% (700đồng/cổ phiếu)
- Hình thức trả cổ tức: Chi trả bằng tiền mặt
- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông, thời điểm chi trả cổ tức đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

III. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017

TT	Chỉ tiêu	ĐV	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2017	đồng	2.056.830.000
2	Lợi nhuận năm trước còn lại chưa phân phối	đồng	0
3	Lợi nhuận sau thuế được phép phân phối	đồng	2.056.830.000

TT	Chỉ tiêu	ĐV	Số tiền
3.1	Trả cổ tức năm 2017 (750/cổ phiếu)	đồng	1.387.500.000
3.2	Trích quỹ thưởng Người quản lý công ty (01 tháng lương thực hiện)	đồng	164.000.000
3.3	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	đồng	505.330.000
4	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	đồng	0

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:
- ĐHCĐ;
- Lưu: HĐQT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Võ Dũng



TỜ TRÌNH

V/v Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11; Luật sửa đổi bổ sung số 62/2010/QH12 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần đường sắt Bình Trị Thiên;

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính (BCTC) năm 2017 của Công ty như sau:

1. Đề xuất về tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập:

Ban kiểm soát xin đề xuất với Đại hội đồng cổ đông các tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập như sau:

- Chọn đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín được phép hoạt động tại Việt Nam, được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán.
- Là đơn vị có đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm kiểm toán BCTC trong lĩnh vực ngành đường sắt.
- Không xung đột về quyền lợi khi thực hiện kiểm toán BCTC cho Công ty (việc kiểm toán BCTC phải độc lập với việc tư vấn lập BCTC).
- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty Cổ phần đường sắt Bình trị Thiên yêu cầu.

2. Đề xuất các đơn vị kiểm toán độc lập:

Với các tiêu thức lựa chọn nêu trên, Ban kiểm soát xin đề xuất 03 (ba) đơn vị kiểm toán để đưa vào danh sách lựa chọn việc cung cấp dịch vụ kiểm toán BCTC trong năm tài chính 2017 của Công ty, như sau:

- Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam - Chi nhánh phía Bắc (Địa chỉ: P.709, D11, Tòa nhà Sunrise, đường Trần Thái Tông, quận Cầu Giấy, Hà Nội).
- Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC (Địa chỉ: Số 01 Lê Phụng Hiểu, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội).
- Công ty TNHH Tư vấn thuế, kế toán & kiểm toán AVINA-IAFC (Địa chỉ: Phòng 303,C7, Khu đô thị Mỹ Đình 1, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội).

3. Ý kiến của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông:



- Thông qua các tiêu thức lựa chọn và danh sách 03 Công ty kiểm toán độc lập nêu trên để làm căn cứ lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ kiểm toán BCTC năm 2017 của Công ty.
- Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các công ty kiểm toán theo đề xuất của Ban kiểm soát và giao cho Giám đốc ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán BCTC năm 2017 của Công ty Cổ phần đường sắt Bình trị Thiên.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:
- ĐHCĐ;
- Lưu: BKS

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Lê Hồng Hải



TỜ TRÌNH
Về việc: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13;

Căn cứ Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 của Bộ Tài chính quy định về quản trị công ty áp dụng cho công ty đại chúng;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần đường sắt Bình Trị Thiên;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua sửa đổi, bổ sung một số Điều của Điều lệ Công ty như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 3 Điều lệ Công ty như sau:

"3. Công ty cổ phần đường sắt Bình Trị Thiên có một (01) người đại diện theo pháp luật.

Giám đốc Công ty là người đại diện theo pháp luật của Công ty.

Người đại diện theo pháp luật thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của Công ty, đại diện cho Công ty với tư cách nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước Trọng tài, Tòa án và các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Người đại diện theo pháp luật của Công ty có trách nhiệm sau đây:

- Thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp của Công ty;

- Trung thành với lợi ích của Công ty; không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Công ty, không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng tài sản của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;

- Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho Công ty về việc người đại diện đó và người có liên quan của họ làm chủ hoặc có cổ phần, phần vốn góp chi phối tại các doanh nghiệp khác.

Người đại diện theo pháp luật của Công ty chịu trách nhiệm cá nhân đối với những thiệt hại cho Công ty do vi phạm nghĩa vụ quy định nêu trên tại Khoản 3 Điều này."

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 4 Điều lệ Công ty như sau:

"1. Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét: Sản xuất đá các loại	0810
2	Sản xuất khác: Sản xuất các thiết bị, phụ kiện, kết cấu thép và bê	3290



STT	Tên ngành	Mã ngành
	tổng chuyên ngành giao thông đường sắt, đường bộ, trang thiết bị, dụng cụ lao động	
3	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ: Xây dựng, lắp đặt thiết bị các công trình về giao thông đường sắt, đường bộ	4210
4	Xây dựng các công trình dân dụng khác: Xây dựng dân dụng, công nghiệp	4290
5	San lấp mặt bằng	4312
6	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng: Mua bán các thiết bị, phụ kiện, kết cấu thép và bê tông chuyên ngành giao thông	4663
7	Mua bán đá các loại	4752
8	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912
9	Vận tải hàng hóa đường bộ	4933
10	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt: Quản lý , bảo trì, sửa chữa hệ thống kết cấu hạ tầng đường sắt. tổ chức ứng phó sự cố thiên tai, cứu nạn tai nạn giao thông đường sắt	5221 (chính)
11	Dịch vụ du lịch, lưu trú ngắn ngày (khách sạn)	5510
12	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
13	Tư vấn lập dự án đầu tư, thẩm định dự án đầu tư, khảo sát thiết kế, thẩm định giá, giám sát các công trình giao thông, dân dụng	7110

- Các nhiệm vụ kinh doanh khác theo quy định của pháp luật."

3. Bổ sung điểm "m)" Khoản 4 Điều 37 Điều lệ Công ty như sau:

"m) Đối với các nội dung công việc thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng quản trị Công ty, Giám đốc Công ty nhân danh Công ty tổ chức thực hiện sau khi có quyết định, nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty."

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:
- ĐHCĐ;
- Lưu: HĐQT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Võ Dũng



CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐƯỜNG SẮT BÌNH TRỊ THIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 01 -17/NQ-ĐHĐCĐ

Thừa Thiên Huế, ngày tháng 3 năm 2017



NGHỊ QUYẾT
CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
Tại phiên họp thường niên năm 2017

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT BÌNH TRỊ THIÊN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH 13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần Đường sắt Bình Trị Thiên;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần Đường sắt Bình Trị Thiên ngày 20 tháng 3 năm 2017, đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua các nội dung tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017, như sau:

1. Thông qua báo cáo của Giám đốc về kết quả hoạt động SXKD năm 2016 và kế hoạch SXKD năm 2017, với tỷ lệ biểu quyết chấp thuận là.....%
2. Thông qua báo cáo của Hội đồng Quản trị về kết quả hoạt động năm 2016 và kế hoạch hoạt động năm 2017, với tỷ lệ biểu quyết chấp thuận là.....%
3. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động giám sát năm 2016 và kế hoạch hoạt động năm 2017, với tỷ lệ biểu quyết chấp thuận là.....%
4. Thông qua báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam - Chi nhánh phía Bắc, với tỷ lệ biểu quyết chấp thuận là.....%.

5. Thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017, với tỷ lệ biểu quyết chấp thuận là.....%, cụ thể như sau:

T T	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2016	Kế hoạch 2017	Tỷ lệ % KH 2017/ TH 2016
1	Vốn điều lệ	Tr.đ	18.500	18.500	100%
2	Tổng giá trị sản lượng	Tr.đ	137.859,38	142.174,38	103,13%
3	Tổng doanh thu	Tr.đ	125.431,72	129.358,25	103,13%
	- Sản phẩm công ích	Tr.đ	114.654,52	112.250,52	97,90%
	- Sản xuất khác	Tr.đ	10.777,2	17.107,73	158,74%
4	Tổng chi phí	Tr.đ	123.051,13	126.787,21	103,04%
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	2.380,59	2.571,04	108%
6	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	1.901,60	2.056,83	108%
7	Tỷ suất LNSau thuế / Vốn CSH BQ	%	10,28	11,12	108%
8	Lợi nhuận chia cổ tức	Tr.đ	1.295,00	1.387,5	107,14%
9	Tỷ lệ trả cổ tức	%	7	7,5	

6. Thông qua Quyết toán tiền lương, thù lao năm 2016 và Kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2017 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành (gọi là Người quản lý Công ty), với tỷ lệ biểu quyết chấp thuận là.....%, cụ thể như sau:

a. Quyết toán tiền lương, thù lao năm 2016 của Người quản lý Công ty:

ĐVT: Tr.Đ

TT	Đối tượng	Số người	Mức lương, thù lao tháng	Tổng quỹ lương, thù lao năm 2016
I	Tiền lương			1.830
1	Chủ tịch HĐQT	01	27	324
2	Giám đốc	01	25	300
3	Phó giám đốc	2,5	23	690
4	Trưởng Ban kiểm soát	01	22	264
5	Kế toán trưởng	01	21	252
II	Thù lao			40,8
1	Thành viên HĐQT không chuyên trách	02	1,0	24
2	Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách	02	0,7	16,8
	Tổng cộng (I+II)			1.870,8

b. Kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2017 của người quản lý Công ty:

ĐVT: Tr.Đ

TT	Đối tượng	Số người	Mức lương, thù lao tháng	Tổng quỹ lương, thù lao năm 2016
I	Tiền lương			1.968
1	Chủ tịch HĐQT	01	27	324
2	Giám đốc	01	25	300
3	Phó giám đốc	03	23	828
4	Trưởng Ban kiểm soát	01	22	264
5	Kế toán trưởng	01	21	252
II	Thù lao			40,8
1	Thành viên HĐQT không chuyên trách	02	1,0	24
2	Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách	02	0,7	16,8
	Tổng cộng (I+II)			2.008,8

7. Thông qua Phân phối lợi nhuận năm 2016 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017, với tỷ lệ biểu quyết chấp thuận là.....%, cụ thể như sau:

a. Phân phối lợi nhuận năm 2016

TT	Chỉ tiêu	ĐV	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2016	đồng	1.901.600.710
2	Lợi nhuận năm trước còn lại chưa phân phối	đồng	0
3	Lợi nhuận sau thuế được phép phân phối	đồng	1.901.600.710
3.1	Trả cổ tức năm 2016 (700/cổ phiếu)	đồng	1.295.000.000
3.2	Trích quỹ thưởng Người quản lý công ty (01 tháng lương thực hiện)	đồng	152.500.000
3.3	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	đồng	454.100.710
4	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	đồng	0

b. Chi trả cổ tức năm 2016

- Tỷ lệ trả cổ tức: 7% (700đồng/cổ phiếu)
- Hình thức trả cổ tức: Chi trả bằng tiền mặt

395
3 T
H A
3 S
! TH
TH

- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông, thời điểm chi trả cổ tức đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

c. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017

TT	Chỉ tiêu	ĐV	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2017	đồng	2.056.830.000
2	Lợi nhuận năm trước còn lại chưa phân phối	đồng	0
3	Lợi nhuận sau thuế được phép phân phối	đồng	2.056.830.000
3.1	Trả cổ tức năm 2017 (750/cổ phiếu)	đồng	1.387.500.000
3.2	Trích quỹ thưởng Người quản lý công ty (01 tháng lương thực hiện)	đồng	164.000.000
3.3	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	đồng	505.330.000
4	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	đồng	0

8. Thông qua tiêu thức lựa chọn và danh sách đơn vị kiểm toán độc lập để lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty theo Tờ trình số 04-17/TTr-ĐHĐCĐ ngày 15 tháng 02 năm 2017, với tỷ lệ biểu quyết chấp thuận là.....%, danh sách đơn vị kiểm toán gồm:

- Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam - Chi nhánh phía Bắc (Địa chỉ: P.709, D11, Tòa nhà Sunrise, đường Trần Thái Tông, quận Cầu Giấy, Hà Nội).
- Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC (Địa chỉ: Số 01 Lê Phụng Hiểu, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội).
- Công ty TNHH Tư vấn thuế, kế toán & kiểm toán AVINA-IAFC (Địa chỉ: Phòng 303,C7, Khu đô thị Mỹ Đình 1, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội).

9. Thông qua sửa đổi, bổ sung một số Điều của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, như sau:

9.1. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 3 Điều lệ Công ty như sau:

"3. Công ty cổ phần đường sắt Bình Trị Thiên có một (01) người đại diện theo pháp luật.

Giám đốc Công ty là người đại diện theo pháp luật của Công ty.

58
Y
N
ẤT
IÊN
ÊN

Người đại diện theo pháp luật thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của Công ty, đại diện cho Công ty với tư cách nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước Trọng tài, Tòa án và các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Người đại diện theo pháp luật của Công ty có trách nhiệm sau đây:

- Thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp của Công ty;

- Trung thành với lợi ích của Công ty; không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Công ty, không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng tài sản của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;

- Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho Công ty về việc người đại diện đó và người có liên quan của họ làm chủ hoặc có cổ phần, phần vốn góp chi phối tại các doanh nghiệp khác.

Người đại diện theo pháp luật của Công ty chịu trách nhiệm cá nhân đối với những thiệt hại cho Công ty do vi phạm nghĩa vụ quy định nêu trên tại Khoản 3 Điều này."

9.2. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 4 Điều lệ Công ty như sau:

"1. Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét: Sản xuất đá các loại	0810
2	Sản xuất khác: Sản xuất các thiết bị, phụ kiện, kết cấu thép và bê tông chuyên ngành giao thông đường sắt, đường bộ, trang thiết bị, dụng cụ lao động	3290
3	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ: Xây dựng, lắp đặt thiết bị các công trình về giao thông đường sắt, đường bộ	4210
4	Xây dựng các công trình dân dụng khác: Xây dựng dân dụng, công nghiệp	4290
5	San lấp mặt bằng	4312
6	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng: Mua bán các thiết bị, phụ kiện, kết cấu thép và bê tông chuyên ngành giao thông	4663
7	Mua bán đá các loại	4752
8	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912
9	Vận tải hàng hóa đường bộ	4933
10	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt: Quản lý , bảo trì, sửa chữa hệ thống kết cấu hạ tầng đường sắt. tổ chức ứng phó sự cố thiên tai, cứu nạn tai nạn giao thông đường sắt	5221 (chính)
11	Dịch vụ du lịch, lưu trú ngắn ngày (khách sạn)	5510
12	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
13	Tư vấn lập dự án đầu tư, thẩm định dự án đầu tư, khảo sát thiết kế, thẩm định giá, giám sát các công trình giao thông, dân dụng	7110

- Các nhiệm vụ kinh doanh khác theo quy định của pháp luật."

9.3. Bổ sung điểm "m)" Khoản 4 Điều 37 Điều lệ Công ty như sau:

"m) Đối với các nội dung công việc thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng quản trị Công ty, Giám đốc Công ty nhân danh Công ty tổ chức thực hiện sau khi có quyết định, nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty."

Điều 2. Đại hội đồng cổ đông giao cho:

1. Hội đồng quản trị tổ chức thực hiện Nghị quyết đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

2. Ban kiểm soát chịu trách nhiệm giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc công ty trong việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông đảm bảo theo đúng pháp luật và Điều lệ Công ty

Điều 3. Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại phiên họp thường niên năm 2017 và có hiệu lực ngay sau khi kết thúc phiên họp.

Điều 4. Các cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này ./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- UBCKNN;
- Sở GD&ĐT Hà Nội;
- Trang TTĐT Công ty;
- Lưu: VT, HĐQT

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA PHIÊN HỌP- CHỦ TỊCH HĐQT**

Võ Dũng